

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUAN SƠN
TỈNH THANH HÓA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2022/HS-ST

Ngày 24 - 8 - 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUAN SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Minh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Huy

Ông Nguyễn Trọng Năm

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quan Sơn, Tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Phạm Trọng Sơn - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2022;

Đối với bị cáo: **Phạm Văn X**, sinh ngày 01 tháng 5 năm 1988, tại xã S, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Bản Th, xã S, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn C và bà Phạm Thị Nh; Có vợ là Lữ Thị D (Đã ly hôn) và 02 con (con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2014); Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 13/3/2015 bị khởi tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, sau đó đến ngày 15/8/2016 được đình chỉ vụ án đối với bị can.

- Ngày 11/5/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Quan Sơn xử phạt 11 (Mười một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 08 (Tám) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Phạm Văn X phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 19 (Mười chín) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/9/2021 đến nay (Theo Quyết định thi hành án phạt tù số: 13/2022/QĐ-CA ngày 13/6/2022 của Chánh án Tòa án nhân dân huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa); Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 06 giờ 15 phút ngày 01/7/2021, tại bản Th, xã S, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa, tổ công tác Công an huyện Quan Sơn phối hợp với Công an xã S phát hiện, bắt quả tang và thu giữ trong túi áo bên phải của đối tượng Trịnh Văn Th đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Trịnh Văn Th khai nhận đó là Heroine do Th mua của Phạm Văn X, sinh năm 1988 ở cùng Bản về để sử dụng. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Văn X tại bản Th, xã S, huyện Quan Sơn, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Sơn đã phát hiện và thu giữ được ma túy của X đang cất giấu tại nơi ở. Trong khi đang tiến hành khám xét khẩn cấp, X đi rừng về thấy có Công an tại nhà mình nên đã bỏ trốn. Cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Sơn đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can Phạm Văn X về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và ra quyết định truy nã Phạm Văn X.

Ngày 18/9/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Sơn đã phát hiện và bắt giữ được Phạm Văn X đang lẩn trốn tại chòi canh rừng ở bản Th, xã S, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Tiến hành khám xét khẩn cấp chòi canh rừng của X, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Sơn đã thu giữ được ma túy của Phạm Văn X đang cất giấu để sử dụng. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Sơn đã khởi tố thêm Phạm Văn X về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Quá trình khám xét khẩn cấp còn phát hiện và thu giữ của X 02 (Hai) khẩu súng tự chế, không có ký hiệu; 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa các viên bằng kim loại hình cầu màu đen; 01 (Một) con dao nhọn; 02 (Hai) lọ nhựa màu trắng chứa chất bột màu đen; 01 (Một) lọ thủy tinh bên trong chứa các hạt màu xám.

Tại Kết luận giám định số 3156/PC09 ngày 15/10/2021, Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu đen của 02 lọ nhựa màu trắng gửi giám định có tổng khối lượng 104,44g (Một trăm linh bốn phẩy bốn bốn gam) là thuốc nổ, loại thuốc nổ đen – thuộc vật liệu nổ; 69 (Sáu chín) viên nén màu xám trong lọ thủy tinh gửi giám định là hạt nổ - thuộc vật liệu nổ.

Tại Kết luận giám định số 3166/PC09 ngày 15/10/2021, Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: 02 (Hai) khẩu súng thu giữ trong trình khám xét chỗ ở của Phạm Văn X là súng kíp, thuộc loại súng săn, không phải vũ khí quân dụng; các viên bằng kim loại hình cầu gửi giám định không phải đạn quân dụng.

Ngày 27/10/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Sơn đã chuyển hồ sơ vụ việc kèm vật chứng là 104,44g (Một trăm linh bốn phẩy bốn bốn gam)

thuốc nổ đen và 69 (Sáu chín) hạt nổ đến Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa để điều tra theo thẩm quyền.

Đối với hành vi tàng trữ 02 khẩu súng kíp thuộc loại súng săn, không phải vũ khí quân dụng, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Sơn đã chuyển đến Công an huyện Quan Sơn để xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

Quá trình điều tra, Phạm Văn X khai nhận, khoảng tháng 2 năm 2021, X gặp một người đàn ông người nước CHDCND Lào, không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể và mua của người này 01 khẩu súng kíp với giá 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) và được người đó hướng dẫn cho cách sử dụng súng. Để súng bắn được thì phải dùng thuốc nổ đen nhồi trực tiếp vào nòng súng cùng với đạn và hạt nổ. Do đó, người này đã đưa cho X 02 lọ thuốc nổ đen và 01 lọ hạt nổ kèm theo súng. Sau khi mua được súng kíp và được cho kèm thuốc nổ, hạt nổ, do lo sợ bị người khác biết sẽ bị cơ quan chức năng phát hiện, tịch thu súng nên X không mang về nhà ở của mình và bố mẹ mà mang về cất giấu trên khu vực mái chòi canh rừng của X tại bản Th, xã S, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa cùng với 01 khẩu súng kíp khác đã cũ do X đã mua từ lâu và đã cất giấu từ trước, khẩu súng này X không nhớ được mua của người nào và mua từ bao giờ. X khai nhận mua súng kíp nhằm mục đích sử dụng vào việc săn bắn thú rừng nhưng chưa sử dụng lần nào thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Sơn phát hiện, thu giữ.

Toàn bộ số vật liệu nổ là vật chứng của vụ án còn lại sau giám định hiện đang được bảo quản tại Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa chờ xử lý theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số: 35/CT-VKS-P1, ngày 08/6/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa (VKSND) đã truy tố bị cáo Phạm Văn X về tội “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ” quy định tại khoản 1 Điều 305 của Bộ luật hình sự (BLHS).

VKSND tỉnh Thanh Hóa đã ban hành Quyết định số: 09/QĐ-VKS-P1 ngày 08/6/2022 phân công VKSND huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử sơ thẩm vụ án hình sự.

Đại diện VKSND huyện Quan Sơn tại phiên tòa luận tội đối với bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả đối với hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Phạm Văn X phạm tội “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ” quy định tại khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 56 của BLHS. Xử phạt bị cáo Phạm Văn X mức án từ 12 (Mười hai) đến 15 (Mười lăm) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 19 (Mười chín) năm 06 (Sáu) tháng tù, tại bản án số: 07/2022/HS-ST, ngày 11 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS, tịch thu giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thanh Hóa xử lý theo quy định của pháp luật đối với Toàn bộ số vật liệu nổ là vật chứng của vụ án còn lại sau giám định; Về hình phạt bổ sung:

Đề nghị không áp dụng đối với bị cáo; Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, bị cáo nhận tội và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Lời khai báo của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, Bản kết luận giám định và các văn bản tố tụng hình sự khác, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập theo trình tự luật định, phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 02 giờ 30 phút, ngày 18/9/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Sơn tiến hành khám xét khẩn cấp nơi lẩn trốn của Phạm Văn X ở chòi canh rừng của gia đình X tại bản Th, xã S, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa thì phát hiện và thu giữ 104,44g (Một không bốn phẩy bốn bốn gam) là thuốc nổ đen, thuộc vật liệu nổ và 69 (Sáu chín) hạt nổ, thuộc vật liệu nổ. Quá trình điều tra, Phạm Văn X khai nhận số vật liệu nổ trên X có được là do một người Lào (Xoa không biết tên, tuổi, địa chỉ) đã cho X vào khoảng tháng 02 năm 2021. Hành vi của Phạm Văn X là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quản lý, sử dụng vật liệu nổ của Nhà nước. Như vậy, Cáo trạng của VKSND tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo Phạm Văn X về tội: “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ” quy định tại khoản 1 Điều 305 của BLHS là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, HĐXX thấy rằng: Hiện nay tình trạng mua bán, vận chuyển và tàng trữ trái phép vật liệu nổ đang diễn ra khá phức tạp và có chiều hướng gia tăng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Vi phạm điều kiện về sản xuất, kinh doanh và sử dụng vật liệu nổ công nghiệp. Vì vậy, cần phải tuyên cho bị cáo một hình phạt nghiêm mới có tác dụng cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về nhân thân: Ngày 13/3/2015 Phạm Văn X bị khởi tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, sau đó đến ngày 15/8/2016 được đình chỉ vụ án. Ngày 11/5/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Quan Sơn xử phạt 11 (Mười một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 08 (Tám) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Phạm Văn X phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 19 (Mười chín) năm 06 (Sáu) tháng tù.

- Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình; Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS.

- Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS.

[4] Về hình phạt chính: Từ những nhận xét, đánh giá trên, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định. Tuy nhiên, cần cân nhắc đến tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng để quyết định mức hình phạt cho phù hợp với quy định của pháp luật, cũng như thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước đối với người phạm tội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo thuộc đối tượng sử dụng chất ma túy, không có việc làm, không có thu nhập ổn định, sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số vật liệu nổ còn lại là mẫu vật sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về các tình tiết liên quan đến vụ án: Đối với người đàn ông người Lào mà Phạm Văn Xoa khai nhận đã bán súng kíp và cho X số vật liệu nổ nêu trên nhưng X không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không đủ cơ sở để Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa tiến hành xác minh, điều tra xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan An ninh điều tra (ANĐT) Công an tỉnh Thanh Hóa, điều tra viên Cơ quan ANĐT Công an tỉnh Thanh Hóa; VKSND tỉnh Thanh Hóa, Kiểm sát viên VKSND tỉnh Thanh Hóa, Kiểm sát viên VKSND huyện Quan Sơn trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật TTHS. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 305; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 56 của BLHS;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của BLTTHS;

Căn cứ Điều 66 Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 và danh mục án phí, lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* **Tuyên bố:** Bị cáo Phạm Văn X phạm tội “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ”.

* **Xử phạt:** Bị cáo Phạm Văn X 12 (Mười hai) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 19 (Mười chín) năm 06 (Sáu) tháng tù, tại bản án số: 07/2022/HS-ST, ngày 11 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 20 (Hai mươi) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (18/9/2021).

* **Về xử lý vật chứng:** Tịch thu giao cho Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Thanh Hóa xử lý theo quy định của pháp luật đối với toàn bộ số vật liệu nổ là vật chứng của vụ án còn lại sau giám định gồm: 104g (Một không bốn gam) thuốc nổ, loại thuốc nổ đen - thuộc vật liệu nổ và 66 (Sáu sáu) viên là hạt nổ - thuộc vật liệu nổ.

(Số vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa).

* **Về án phí:** Bị cáo Phạm Văn X phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

* **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan ANĐT Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Quan Sơn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Quan Sơn;
- Chi cục THADS huyện Quan Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Minh Tuấn

